

Số: **09** /2015/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày **18** tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Quy định về đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định 188/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23/5/2014 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 188/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình năm 2015;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 49/TTr-SXD ngày 16/9/2015; của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 88/BC-STP ngày 13/8/2015 và Công văn số 570/STP-XD&KTr ngày 14/9/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định về đối tượng và điều kiện được mua nhà ở xã hội tại Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở: Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Cục trưởng Cục Thống kê; Giám đốc các sở; thủ trưởng ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.../

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Thái Bình, Đài PT&TH Thái Bình;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử Thái Bình;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VX, CTXDGT, TH. *TR*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Hồng Diên**



## **QUY ĐỊNH**

**Về đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy định này quy định về đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng:**

1. Các đối tượng theo quy định tại Điều 3 và đủ điều kiện được mua nhà theo quy định tại Điều 4 của Quy định này.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc mua, bán, quản lý sử dụng và vận hành khai thác nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

### **Chương II**

#### **ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI TẠI TỈNH THÁI BÌNH.**

##### **Điều 3. Đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội:**

1. Đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng bao gồm:

a) Người có công với cách mạng quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i, k, l và Điểm m Khoản 2 Điều 16 của Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước. Cụ thể:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Thân nhân liệt sĩ;
- Bà mẹ Việt Nam Anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;

- Người có công giúp đỡ cách mạng.

b) Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ quan Đảng và đoàn thể hưởng lương từ ngân sách nhà nước (là những người trong biên chế nhà nước);

c) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp (bao gồm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ là quân nhân chuyên nghiệp) thuộc lực lượng vũ trang nhân dân hưởng lương từ ngân sách nhà nước; người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân được hưởng các chế độ, chính sách như đối với quân nhân theo quy định của pháp luật về cơ yếu;

d) Công nhân, người lao động thuộc các thành phần kinh tế làm việc tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, các cơ sở sản xuất, dịch vụ công nghiệp, thủ công nghiệp (kể cả các cơ sở khai thác, chế biến) của tất cả các ngành, nghề;

đ) Người có thu nhập thấp và người thuộc diện hộ gia đình nghèo tại khu vực đô thị nằm trong chuẩn nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định;

e) Đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; người cao tuổi độc thân, cô đơn không nơi nương tựa tại khu vực đô thị;

g) Các đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ khi hết tiêu chuẩn được thuê nhà ở công vụ;

h) Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện tái định cư mà chưa được bố trí đất ở hoặc nhà ở tái định cư;

i) Người thu nhập thấp là những người đang làm việc tại các tổ chức: Các cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ quan Đảng, đoàn thể hoặc đơn vị sự nghiệp công lập nhưng không thuộc đối tượng quy định tại Điểm b, c Khoản này; đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (là các đối tượng không thuộc diện quy định tại các Điểm a, d, g Khoản này) hoặc là người đang nghỉ chế độ có hưởng lương hưu theo quy định, người lao động tự do, kinh doanh cá thể (là đối tượng không thuộc diện quy định tại các Điểm a, đ, e và h Khoản này) mà không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân.

Trường hợp là hộ gia đình thì mức thu nhập chịu thuế được tính cho tất cả các thành viên trong hộ gia đình và cách tính thuế thu nhập này được thực hiện theo quy định của nhà nước;

k) Học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, trung cấp nghề và trường dạy nghề cho công nhân không phân biệt công lập và ngoài công lập (đối tượng quy định tại Điểm này chỉ được phép thuê nhà ở xã hội).

2. Trường hợp hộ gia đình đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội thì chỉ cần một thành viên trong gia đình đó thuộc một trong các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này là thuộc diện được xét mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng.

#### **Điều 4. Điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội:**

1. Đối tượng được xét duyệt mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách phải thuộc diện có khó khăn về nhà ở quy định tại Khoản 2 và có điều kiện về cư trú quy định tại

Khoản 3 Điều này. Trường hợp là đối tượng thu nhập thấp thì ngoài điều kiện quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này còn phải có thêm điều kiện quy định tại Khoản 4; nếu là đối tượng thuê mua nhà ở xã hội thì phải có thêm điều kiện quy định tại Khoản 5 Điều này.

2. Điều kiện khó khăn về nhà ở quy định cụ thể như sau:

a) Đối với trường hợp người nộp đơn đề nghị mua, thuê, thuê mua nhà ở chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình và chưa được thuê, mua hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được Nhà nước hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức (bao gồm cả vợ và chồng nếu đã đăng ký kết hôn) là các trường hợp:

- Chưa có nhà ở và đang phải ở nhờ, thuê, mượn nhà ở của người khác hoặc có nhà ở nhưng đã bị Nhà nước thu hồi đất để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc đã bị giải tỏa để cải tạo chung cư cũ bị hư hỏng, xuống cấp và không được bồi thường bằng nhà ở, đất ở khác;

- Chưa được Nhà nước giao đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án khác;

- Chưa được tặng nhà tình thương, nhà tình nghĩa.

b) Trường hợp người nộp đơn đề nghị mua, thuê, thuê mua nhà ở (bao gồm cả vợ và chồng nếu đã đăng ký kết hôn) đã có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng nhà ở chật chội hoặc bị hư hỏng, dột nát (nhà ở đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoặc nhà ở có đủ giấy tờ hợp lệ để được cấp Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật về đất đai) là các trường hợp:

- Có nhà ở là căn hộ chung cư nhưng diện tích bình quân của hộ gia đình dưới 8 m<sup>2</sup> sàn/người;

- Có nhà ở riêng lẻ nhưng diện tích nhà ở bình quân của hộ gia đình dưới 8m<sup>2</sup> sàn/người và diện tích khuôn viên đất của nhà ở đó thấp hơn tiêu chuẩn diện tích đất tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Có nhà ở riêng lẻ nhưng bị hư hỏng khung - tường và mái và diện tích khuôn viên đất của nhà ở đó thấp hơn tiêu chuẩn diện tích đất tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Điều kiện về cư trú:

a) Trường hợp các đối tượng quy định tại Điều 3 của Quy định này có nhu cầu mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng thì phải có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh;

b) Trường hợp không có hộ khẩu thường trú theo quy định tại Điểm a Khoản này thì người có nhu cầu mua nhà ở xã hội phải có đăng ký tạm trú, có hợp đồng lao động có thời hạn từ một năm trở lên và giấy xác nhận (hoặc giấy tờ chứng minh) về việc có đóng bảo hiểm xã hội của cơ quan Bảo hiểm tại tỉnh.

c) Trường hợp hộ gia đình, cá nhân thuộc diện tái định cư quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này còn phải bảo đảm điều kiện về cư trú do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định (nếu có).

4. Điều kiện về thu nhập thấp: Chỉ áp dụng điều kiện này để xác định đối với đối tượng thu nhập thấp quy định tại Điểm b, c, i, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này.

5. Đối với trường hợp thuê mua nhà ở xã hội thì còn phải nộp lần đầu số tiền bằng 20% giá trị của nhà ở thuê mua, số tiền còn lại được thanh toán theo thỏa thuận với bên cho thuê mua nhưng với thời hạn tối thiểu là 05 (năm) năm, kể từ thời điểm bên cho thuê mua bàn giao nhà ở cho bên thuê mua.

**Điều 5. Nguyên tắc, tiêu chí xét duyệt đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**

1. Nguyên tắc xét duyệt đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án:

a) Trường hợp tổng số Hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua (hợp lệ) bằng hoặc ít hơn tổng số căn hộ do chủ đầu tư công bố thì việc lựa chọn căn hộ thực hiện theo hình thức thỏa thuận giữa chủ đầu tư và khách hàng;

b) Trường hợp tổng số Hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua (hợp lệ) nhiều hơn tổng số căn hộ do chủ đầu tư công bố thì việc xét duyệt, lựa chọn đối tượng thực hiện theo hình thức chấm điểm theo tiêu chí quy định tại Khoản 2 Điều này.

Sau khi xét duyệt, lựa chọn đủ Hồ sơ hợp lệ tương ứng với tổng số căn hộ do chủ đầu tư công bố thì việc xác định cụ thể từng căn hộ trước khi ký hợp đồng thực hiện theo nguyên tắc thỏa thuận giữa chủ đầu tư và khách hàng;

c) Trường hợp người mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội không đạt được nhu cầu, nguyện vọng của mình tại dự án đã đăng ký thì được trả Hồ sơ để đăng ký tại các dự án khác nếu không muốn lựa chọn căn hộ khác còn lại trong dự án đó.

2. Thang điểm được xác định trên cơ sở các tiêu chí cụ thể sau:

STT	Tiêu chí chấm điểm	Số điểm
1	<b>Tiêu chí khó khăn về nhà ở:</b>	
	- Chưa có nhà ở (thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 4 của Quy định này).	40
	- Có nhà ở (thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 4, Quy định này).	30
2	<b>Tiêu chí về đối tượng</b>	
	- Đối tượng 1 (quy định tại các điểm a, b, c, d Khoản 1, Điều 3, Quy định này)	30
	- Đối tượng 2 (quy định tại các điểm đ, e, k Khoản 1, Điều 3, Quy định này)	20
	- Đối tượng quy định tại điểm g và Điểm h Khoản 1, Điều 3, Quy định này	100
3	<b>Tiêu chí ưu tiên khác:</b>	
	- Hộ gia đình có từ 02 hai người trở lên thuộc đối tượng 1	10
	- Hộ gia đình có 01 người thuộc đối tượng 01 và có ít nhất một người thuộc đối tượng 2	7
	- Hộ gia đình có từ 02 người trở lên thuộc đối tượng 2	4
	Ghi chú: Trường hợp các hộ gia đình được hưởng các tiêu chí ưu tiên khác nhau thì chỉ tính theo tiêu chí ưu tiên có thang điểm cao nhất	

	<b>Tiêu chí ưu tiên do UBND tỉnh quy định:</b>	
	- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đày; người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng I hoặc Huân chương chiến thắng hạng I.	20
	- Người hoạt động cách mạng trước 01/01/1945 (Lão thành cách mạng); Người hoạt động cách mạng tiền khởi nghĩa; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Bà mẹ VNAH; anh hùng LLVTND, AHLĐ trong kháng chiến; thân nhân hưởng trợ cấp tuất 2 liệt sỹ; người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Thân nhân liệt sỹ hưởng tuất liệt sỹ nuôi dưỡng.	20
	- AHLĐ thời kỳ đổi mới (không thuộc đối tượng quy định tại pháp lệnh ưu đãi người có công).	20
4	- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B suy giảm khả năng lao động dưới 81%; bệnh binh suy giảm khả năng lao động dưới 81%; người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động dưới 81%, thân nhân liệt sỹ (bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, người có công nuôi dưỡng liệt sỹ).	16
	- Giáo sư; nhà giáo nhân dân; thầy thuốc nhân dân; nghệ sỹ nhân dân; nghệ nhân; người được khen thưởng huân chương cao quý của nhà nước (Huân chương Sao vàng, huân chương Hồ Chí Minh, huân chương Độc lập các hạng, huân chương Quân công các hạng, huân chương Bảo vệ Tổ quốc các hạng, huân chương chiến công các hạng, huân chương Lao động hạng Nhất), người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huân chương.	12
	- Phó giáo sư; nhà giáo ưu tú; thầy thuốc ưu tú, nghệ sỹ ưu tú, nghệ nhân, vận động viên đoạt giải quốc gia và quốc tế, chiến sỹ thi đua Toàn quốc, người lao động có tay nghề bậc cao nhất của ngành nghề được cấp có thẩm quyền công nhận; người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huy chương.	8
	- Trong hộ có 02 CBCNV có thâm niên công tác mỗi người trên 25 năm.	4
	- Trong hộ có cán bộ công chức, viên chức có học vị tiến sỹ, hiện đang công tác tại tỉnh Thái Bình.	4
	(trường hợp hộ gia đình, cá nhân được hưởng các tiêu chí ưu tiên khác nhau, thì chỉ tính theo tiêu chí ưu tiên có thang điểm cao nhất).	

3. Chủ đầu tư các dự án và hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng nhà ở xã hội căn cứ Khoản 1 và Khoản 2 Điều này để lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do mình đầu tư xây dựng.

4. Đối với trường hợp là sỹ quan và hạ sỹ quan, chiến sỹ (là quân nhân chuyên nghiệp) thuộc lực lượng vũ trang nhân dân hưởng lương từ ngân sách nhà nước; người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân được hưởng các chế độ, chính sách như đối với quân nhân theo quy định của pháp luật về cơ yếu thì có thể đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại dự án do các thành phần kinh tế đầu tư hoặc dự án do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an triển khai thực hiện nhưng phải bảo đảm nguyên tắc mỗi đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở chỉ được hỗ trợ giải quyết một lần.

5. Đối với trường hợp đối tượng quy định tại Điểm g và Điểm h Khoản 1, Điều 3 của Quy định này thì thuộc diện được ưu tiên với thang điểm tối đa là 100 điểm.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ngành và tổ chức, cá nhân liên quan:**

#### **1. Sở Xây dựng:**

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện các văn bản quy định về đối tượng, điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

- Hướng dẫn về mẫu đơn, mẫu xác nhận về đối tượng, điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Thẩm tra danh sách đối tượng đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Quản lý danh sách về đối tượng đã được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy định về đối tượng, điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh khi không phù hợp với quy định của Chính phủ.

#### **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:**

- Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn việc xác định đối tượng theo tiêu chí chấm điểm ưu tiên của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Xác nhận đối tượng chính sách chưa được hỗ trợ về nhà ở, đất ở trên địa bàn tỉnh;

- Xác nhận về đối tượng chính sách, người có công với cách mạng theo quy định.

#### **3. Ủy ban nhân huyện, thành phố:**

- Thực hiện xác minh việc giải quyết chính sách nhà ở, đất ở cho các đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Quy định này;



- Xác nhận đối tượng chính sách, người có công với cách mạng chưa được hỗ trợ nhà ở trong việc lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

Chịu trách nhiệm xác nhận về hộ khẩu thường trú, tạm trú, tình trạng nhà ở hiện tại, danh sách các hộ gia đình và đối tượng được ưu tiên cho các đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn đảm bảo đúng theo quy định.

5. Thủ trưởng các đơn vị có người lao động mua nhà ở xã hội:

Chịu trách nhiệm xác nhận về mức thu nhập, học hàm, học vị của người lao động do đơn vị mình quản lý theo đúng quy định.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

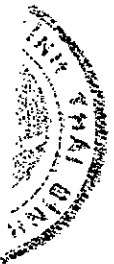
1. Những quy định khác không có trong Quy định này thì thực hiện theo các quy định tại Nghị định 188/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23/5/2014 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 188/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì các sở, ngành, địa phương, các đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo, phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /.../

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Diên**



**Phụ lục số 12.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế tham gia đầu tư (Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký<sup>1</sup> Mua  Thuê  Thuê mua

Kính gửi<sup>2</sup>: .....

Tên người đăng ký<sup>3</sup>: .....

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân) số..... cấp

ngày...../...../.....tại .....

Nghề nghiệp<sup>4</sup>: .....

Nơi làm việc<sup>5</sup>: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Số sổ hộ khẩu hoặc số sổ đăng ký tạm trú sớ tại: .....

Số thành viên trong hộ gia đình<sup>6</sup>.....người, bao gồm:

1. Họ và tên: .....CMND số.....là:.....

2. Họ và tên: .....CMND số.....là:.....

3. Họ và tên: .....CMND số.....là:.....

4. Họ và tên: .....CMND số.....là:.....

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau<sup>7</sup>: (có Giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân kèm theo đơn này).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình

- Chưa được Nhà nước giao đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 8 m<sup>2</sup> sàn/người

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, đột nát (hư hỏng khung – tường, mái)

- Chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc

chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án khác;

- Các điều kiện khó khăn khác<sup>8</sup> .....

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ nhà ở xã hội theo hình thức..... tại dự án:.....

.....

<sup>1</sup> Đánh dấu vào ô mà người đứng tên có nhu cầu đăng ký.

<sup>2</sup> Ghi tên chủ đầu tư dự án hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở hoặc cơ quan quản lý nhà ở.

<sup>3</sup> Người đứng đơn đăng ký.

<sup>4</sup> Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu.

<sup>5</sup> Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

<sup>6</sup> Ghi rõ số lượng thành viên trong hộ gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn kèm theo bản chụp Hộ khẩu hoặc đăng ký tạm trú của các thành viên trong hộ.

<sup>7</sup> Người đứng đơn đánh dấu vào ô phù hợp với hiện trạng thực tế nhà ở của hộ gia đình.

<sup>8</sup> Ghi rõ điều kiện khó khăn

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội, cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng .....năm .....

**Người viết đơn**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỂ ĐĂNG KÝ  
MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Tên cơ quan, đơn vị<sup>9</sup> : .....

.....

Xác nhận:

Ông (bà): .....

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân) số..... cấp  
ngày...../...../.....tại.....

Hiện đang công tác tại: .....

Thuộc đối tượng<sup>10</sup> : .....

Thực trạng về nhà ở hiện nay như sau<sup>11</sup>:

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 8 m<sup>2</sup> sàn/người

- Chưa được Nhà nước giao đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai

- Có nhà ở nhưng bị hư hỏng khung, tường và mái nhà và diện tích khuôn

viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép  
cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.

- Chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc

chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án khác;

- Các điều kiện khó khăn khác<sup>12</sup> .....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.....**  
(ký tên, đóng dấu)

<sup>9</sup> Ghi tên cơ quan, đơn vị nơi người có đơn đang làm việc.

<sup>10</sup> Ghi rõ người có đơn thuộc đối tượng quy định tại Điểm b hoặc Điểm c hoặc Điểm g Khoản 1 Điều 12 của Thông tư (như là cán bộ, công chức, viên chức hoặc là sỹ quan, quân nhân thuộc lực lượng vũ trang ....)

<sup>11</sup> Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người viết đơn để đánh dấu vào một trong 3 ô cho phù hợp.

<sup>12</sup> Ghi rõ điều kiện khó khăn

**Phụ lục số 14.** Mẫu giấy xác nhận đối tượng và thực trạng về nhà ở đối với các đối tượng được quy định tại các Điểm a, d, đ, e, i Khoản 1 Điều 12 để đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế tham gia đầu tư (*Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Bộ Xây dựng*)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỀ ĐĂNG KÝ  
MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Kính gửi<sup>13</sup>: .....

Họ và tên người đăng ký<sup>14</sup>: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Số sổ hộ khẩu hoặc số sổ đăng ký tạm trú số .... tại: .....

Số thành viên trong hộ gia đình<sup>15</sup> .....người.

Thuộc đối tượng<sup>16</sup>: .....

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau<sup>17</sup>:

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 8 m<sup>2</sup> sàn/người

- Chưa được Nhà nước giao đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai

- Có nhà ở nhưng bị hư hỏng khung, tường và mái nhà và diện tích khuôn

viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép  
cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.

- Chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc   
chưa được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án khác;

- Các điều kiện khó khăn khác<sup>18</sup> .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn**

(ký và ghi rõ họ tên)

<sup>13</sup> Gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người viết đơn đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nếu không ở tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thì gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người viết đơn đăng ký tạm trú.

<sup>14</sup> Ghi tên người đăng ký Mua, thuê, thuê mua.

<sup>15</sup> Ghi rõ họ và tên các thành viên trong hộ kèm theo bản chụp các thành viên trong sổ hộ khẩu hoặc sổ đăng ký tạm trú.

<sup>16</sup> Ghi rõ người có đơn thuộc đối tượng theo quy định (ví dụ như là người có công với cách mạng hoặc là công nhân hoặc là người thu nhập thấp....).

<sup>17</sup> Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người viết đơn để đánh dấu vào 1 trong 3 ô cho phù hợp.

<sup>18</sup> Ghi rõ điều kiện khó khăn

**Xác nhận về tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình<sup>19</sup>:**

.....

**TM. Ủy ban nhân dân phường (xã).....**

*Chủ tịch*  
*(ký tên, đóng dấu)*

---

<sup>19</sup> Nơi người có đơn đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú đang sinh sống tại đó, phải xác nhận rõ thực trạng của nhà ở là thuộc 1 trong 3 diện mà người có đơn đã khai, nếu là nhà ở hư hỏng thì phải xác nhận rõ hư hỏng các phần nhà nào (khung, tường, mái...) hoặc nhà ở không thuộc diện trên và có ký tên, đóng dấu.

**Phụ lục số 15.** Mẫu giấy xác nhận đã trả lại nhà ở công vụ khi hết tiêu chuẩn được thuê (hoặc nghỉ hưu) nêu tại Điều g Khoản 1 Điều 12 để đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế tham gia đầu tư (*Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Bộ Xây dựng*)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ TRẢ LẠI NHÀ Ở CÔNG VỤ ĐỂ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ,  
THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Kính gửi<sup>20</sup>: .....

Họ và tên người đăng ký<sup>21</sup>: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại<sup>22</sup>: .....

Số sổ hộ khẩu hoặc số sổ đăng ký tạm trú số... tại: .....

Số thành viên trong hộ gia đình<sup>23</sup> .....người.

Đã trả lại nhà ở công vụ tại .....phường (xã).....quận (huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).....Tỉnh, thành phố trực thuộc TW:

Là nhà ở công vụ thuộc quyền quản lý<sup>24</sup> của: .....

Nay tôi muốn đăng ký: - Mua

- Thuê mua

- Thuê

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng .....năm .....

**Người viết đơn**

(ký và ghi rõ họ tên)

**Bộ Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp  
tỉnh .....**

(ký tên, đóng dấu)

<sup>20</sup> Gửi Bộ Xây dựng nếu người viết đơn thuộc đối tượng ở nhà ở công vụ của Chính phủ hoặc gửi UBND cấp tỉnh nếu người viết đơn thuộc đối tượng ở nhà công vụ của Tỉnh.

<sup>21</sup> Ghi tên người đăng ký Mua, thuê, thuê mua.

<sup>22</sup> Ghi địa chỉ theo sổ hộ khẩu thường trú của người viết đơn hoặc ghi địa chỉ nơi đăng ký tạm trú.

<sup>23</sup> Ghi rõ họ và tên các thành viên trong hộ kèm theo bản chụp các thành viên trong sổ hộ khẩu hoặc sổ đăng ký tạm trú.

<sup>24</sup> Ghi rõ nhà ở công vụ đã trả thuộc đơn vị (Chính phủ hoặc địa phương) quản lý

**Phụ lục số 16.** Mẫu tờ tự khai về mức thu nhập đối với các đối tượng thuộc diện thu nhập thấp quy định tại Điều i Khoản 1 Điều 12 đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội do các thành phần kinh tế tham gia đầu tư (Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY TỰ KHAI VỀ MỨC THU NHẬP CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN**

Kính gửi<sup>25</sup>: .....

Họ và tên đăng ký<sup>26</sup>: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại<sup>27</sup>: .....

Số sổ hộ khẩu hoặc số sổ đăng ký tạm trú số .... tại: .....

Số thành viên trong hộ gia đình<sup>28</sup> .....người.

Thuộc đối tượng<sup>29</sup>: .....

Hộ gia đình (hoặc cá nhân đối với trường hợp độc thân) có mức thu nhập hàng tháng là .....đồng/người tháng

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng .....năm .....

**Người viết đơn**

(ký và ghi rõ họ tên)



<sup>25</sup> Gửi Sở Xây dựng tỉnh, thành phố....

<sup>26</sup> Ghi tên người đăng ký Mua, thuê, thuê mua.

<sup>27</sup> Ghi địa chỉ theo sổ hộ khẩu thường trú của người viết đơn hoặc ghi địa chỉ nơi đăng ký tạm trú.

<sup>28</sup> Ghi họ và tên từng thành viên kèm theo bản chụp sổ hộ khẩu hoặc sổ đăng ký tạm trú.

<sup>29</sup> Ghi rõ người có đơn thuộc đối tượng theo quy định (ví dụ như là người có công với cách mạng hoặc là công nhân hoặc là người thu nhập thấp....).